

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
2	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố
3	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
4	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố
5	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
6	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố
7	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
8	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố
9	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II) <i>(tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)</i>	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
10	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I) <i>(tại các trường Cao đẳng, Đại học sư</i>	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
	<i>phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)</i>		
11	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II) <i>(tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)</i>	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Sở Giáo dục và Đào tạo
12	Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I) <i>(tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)</i>	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	Ủy ban nhân dân Thành phố

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng III các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-

BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông hạng II các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.
- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-

BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng II các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.
- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I

a) *Trình tự thủ tục:*

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) *Cách thức thực hiện:*

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT, ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

+ Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã

số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.
- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-

BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.

- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

8. Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

- (1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- (2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

- (3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023; Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.
- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập.
- Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập và giáo viên dự bị đại học.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

9. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II) (tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu đơn vị tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm (hạng III) các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập.
- Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I) (tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

- (1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- (2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

- (3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu đơn vị tổ chức xét thăng hạng phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng (hạng II) các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các trường cao đẳng sư phạm công lập.
- Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II)
(tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ký ban hành Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

- Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi bởi khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức)

- Hội đồng xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp (Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP)

- Xác định viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng (Khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP sửa đổi Điều 40 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP).

- Bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để chuẩn bị tổ chức xét thăng hạng theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

(1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

(2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

(3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

+ Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

+ Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng (Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học hoặc người phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III) các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Giáo dục và Đào tạo.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển

dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng tại Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.
- Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số

35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm.

- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

12. Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao cấp (hạng I) (tại các trường Cao đẳng, Đại học sư phạm trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố)

a) Trình tự thủ tục:

Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai đến các đơn vị sự nghiệp công lập và tiếp nhận hồ sơ theo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và Kế hoạch xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

Các đơn vị sự nghiệp công lập có người đủ điều kiện xét thăng hạng tổng hợp hồ sơ cá nhân gửi trực tiếp 01 bộ hồ sơ đến Sở Giáo dục và Đào tạo (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả) theo như thông báo kế hoạch.

b) Cách thức thực hiện:

Nộp trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để rà soát thành phần hồ sơ theo quy định.

Trường hợp không đủ thành phần hồ sơ:

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành thông báo về việc đề nghị bổ sung thành phần hồ sơ đầy đủ.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành văn bản thông báo thì đơn vị sự nghiệp công lập có trách nhiệm bổ sung đầy đủ thành phần hồ sơ gửi đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả chuyển hồ sơ đến Phòng Tổ chức cán bộ để thực hiện theo kế hoạch tổ chức xét thăng hạng do Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần:

- (1) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành trong thời hạn 30 ngày tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

- (2) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về việc đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

- (3) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng.

+ Trường hợp yêu cầu về ngoại ngữ ở hạng chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng không có sự thay đổi so với yêu cầu ở hạng chức danh nghề nghiệp đang giữ thì không phải nộp chứng chỉ ngoại ngữ.

+ Trường hợp có một trong các văn bản, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

(4) Các minh chứng khác theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng. (Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024).

- Số lượng hồ sơ: 02 bộ hồ sơ; trong đó, 01 bộ lưu tại đơn vị, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (Sở Giáo dục và Đào tạo).

d) Thời hạn giải quyết:

35 ngày kể từ ngày hoàn thành việc thẩm định hồ sơ xét thăng hạng và xác định danh sách người trúng tuyển, người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển.

e) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Viên chức đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng II) các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện xét thăng hạng.

f) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân Thành phố.

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:

Quyết định phê duyệt kết quả kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp của Ủy ban nhân dân Thành phố.

h) Phí, lệ phí:

Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định nội dung, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức; thi (xét) nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu số 05, 06 ban hành kèm theo Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và các thông tư của Bộ chuyên ngành.

j) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và theo yêu cầu quy định của tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng tại Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022; Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024.

k) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010.
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019.
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.
- Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP.
- Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức.
- Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương đối với viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập.
- Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 10 năm 2020; Thông tư số 40/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục đại học công lập và trường cao đẳng sư phạm.
- Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy định phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.